|  |
| --- |
| CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Mẫu số: **20-ĐK-TCT**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số*  *95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)*  Mẫu số: **20-ĐK-TCT**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số*  *95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính)* |
| Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NGƯỜI PHỤ THUỘC CỦA CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG

Đăng ký thuế Thay đổi thông tin đăng ký thuế Giảm trừ gia cảnh

1. **Họ và tên cá nhân có thu nhập:** …………………………………………………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **2. Mã số thuế:** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Địa chỉ cá nhân nhận thông báo mã số NPT: ……………………….**
2. **Nơi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc (tổ chức, cá nhân trả thu nhập/cơ quan quản lý): ………………………………………………**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **5. Mã số thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập (nếu có):**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |   **6. Thông tin về người phụ thuộc và thông tin đăng ký giảm trừ gia cảnh như sau:** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| I. Người phụ thuộc đã có MST hoặc chưa có mã số thuế nhưng có CMND/ CCCD/ Hộ chiếu | | | | | | | | | | | | | | | | |
| STT | Họ và tên | Ngày sinh | | Mã số thuế (nếu có) | | | Quốc tịch | | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu | | | Quan hệ với người nộp thuế | | Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ  (tháng/năm) | | Thời điểm kết thúc tính giảm trừ  (tháng/năm) |
| (1) | (2) | (3) | | (4) | | | (5) | | (6) | | | (7) | | (8) | | (9) |
| 1 |  |  | |  | | |  | |  | | |  | |  | |  |
| 2 |  |  | |  | | |  | |  | | |  | |  | |  |
| 3 |  |  | |  | | |  | |  | | |  | |  | |  |
| ... |  |  | |  | | |  | |  | | |  | |  | |  |
| II. Người phụ thuộc chưa có MST/ CMND/ Hộ chiếu | | | | | | | | | | | | | | | | |
| STT | Họ và tên | Thông tin trên giấy khai sinh | | | | | | | | | | Quốc tịch | Quan hệ với người nộp thuế | | Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ  (tháng/năm) | Thời điểm kết thúc tính giảm trừ  (tháng/năm) |
| Ngày sinh | Số | | Quyển số | Nơi đăng ký | | | | | |
| Quốc gia | | Tỉnh/ Thành phố | | Quận/ Huyện | Phường/Xã |
| (10) | (11) | (12) | (13) | | (14) | (15) | | (16) | | (17) | (18) | (19) | (20) | | (21) | (22) |
| 1 |  |  |  | |  |  | |  | |  |  |  |  | |  |  |
| 2 |  |  |  | |  |  | |  | |  |  |  |  | |  |  |
| 3 |  |  |  | |  |  | |  | |  |  |  |  | |  |  |
| … |  |  |  | |  |  | |  | |  |  |  |  | |  |  |
| … |  |  |  | |  |  | |  | |  |  |  |  | |  |  |

***(MST: Mã số thuế; CMND: Chứng minh nhân dân; CCCD: Căn cước công dân)***

|  |
| --- |
| ***…, ngày … tháng … năm ...*** |
| CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP  ***(Ký và ghi rõ họ tên)*** |
|  |

**Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.**

Mẫu số**: 09/XN-NPT-TNCN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày*

*15/6/2015 của Bộ Tài chính)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**

**VỀ NGƯỜI PHẢI TRỰC TIẾP NUÔI DƯỠNG**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân (UBND) xã/phường ……………………………………………

Họ và tên người nộp thuế: ………………………………………………….

Mã số thuế (nếu có):………………………………………………………….

Số CMND/Hộ chiếu: …..…………………………...………….… Ngày cấp: ……………………………..

Nơi cấp: ……………………………………………………………………………………………………………………….

Chỗ ở hiện nay: ……………………………………………………………

Tôi kê khai người phụ thuộc sau đây tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên**  **người phụ thuộc** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Số CMND /Hộ chiếu** | **Quan hệ với người khai** | **Địa chỉ cư trú của người phụ thuộc** | **Đang sống cùng với tôi** | **Không nơi nương tựa, tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

Căn cứ theo quy định tại Luật thuế Thu nhập cá nhân (TNCN), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế TNCN thì UBND xã/phường nơi người nộp thuế cư trú có trách nhiệm xác nhận người phụ thuộc đang sống cùng người nộp thuế hoặc UBND xã/phường nơi người phụ thuộc cư trú có trách nhiệm xác nhận người phụ thuộc không sống cùng người nộp thuế và không có ai nuôi dưỡng.

Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *….., ngày …… tháng ……năm ….*  **NGƯỜI LÀM ĐƠN**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/ PHƯỜNG (nơi người nộp thuế cư trú trong trường hợp người phụ thuộc đang sống cùng người nộp thuế):**  UBND xã/phường…………………… xác nhận người được kê khai trong biểu (nêu trên) hiện đang sống cùng ông (bà)…..………………..……………………tại địa chỉ …………………………………………………………………………………………………………………………………… …………………….../.  *…., ngày …… tháng …… năm ……*  **TM. UBND**………………….…………  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |  | **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/ PHƯỜNG (nơi người phụ thuộc cư trú trong trường hợp người phụ thuộc không nơi nương tựa, người nộp thuế đang trực tiếp nuôi dưỡng):**  UBND xã/phường ………………….………… xác nhận người được kê khai trong biểu (nêu trên) không nơi nương tựa, đang sống tại xã (phường) ………………........................................................./.   |  |  | | --- | --- | | *…,ngày….tháng…… năm…*.  **TM. UBND**………………………….……….  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |  | |

***Ghi chú:*** *Trường hợp người nộp thuế có nhiều người phụ thuộc cư trú tại nhiều xã/phường khác nhau thì người nộp thuế phải lập Bản kê khai để UBND xã/phường từng nơi người phụ thuộc cư trú xác nhận.*